

5. Lại nữa, này các du sĩ, Bà-la-môn nói như sau: “Tất cả hữu là vô thường, khổ, chịu sự biến hoại”. Người Bà-la-môn nói như vậy là nói sự thật, không nói láo. Do vậy, vị ấy không nghĩ đến “Sa-môn”, không nghĩ đến “Bà-la-môn”, không nghĩ đến: “Ta hơn (các người khác)”, không nghĩ đến: “Ta bằng (các người khác)”, không nghĩ đến: “Ta là hạ liệt”. Lại nữa do thắng trí sự thật hàm chứa ở đây, người ấy thực hiện nhàm chán, ly tham, đoạn diệt đối với các hữu.

6. Lại nữa, này các du sĩ, người Bà-la-môn nói như sau: “Ta không là bất cứ ai, bất cứ thuộc ai, bất cứ là gì. Trong ấy, không có cái gì được gọi là của ta, bất cứ ở đâu, bất cứ là gì”. Người Bà-la-môn nói như vậy là nói sự thật, không nói láo. Do vậy, vị ấy không nghĩ đến “Sa-môn”, không nghĩ đến “Bà-la-môn”, không nghĩ đến: “Ta hơn (các người khác)”, không nghĩ đến: “Ta bằng (các người khác)”, không nghĩ đến: “Ta là hạ liệt”. Lại nữa do thắng trí sự thật hàm chứa ở đây, (trong lời nói ấy) người ấy thực hành con đường không có sự vật gì.

Này các du sĩ, có bốn sự thật Bà-la-môn này, Ta đã tự mình chứng ngộ với thắng trí và tuyên bố lên.

(VI) (186) Con Đường Sai Lạc

1. Rồi một Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tỷ-kheo ấy bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, thế giới do cái gì hướng dẫn, thế giới do cái gì được diễn tiến, đi đến sự thuần phục của cái gì được khởi lên?

- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo! Hiền thiện là con đường Thầy đặt vấn đề, hiền thiện là sự biện tài, hiền thiện là câu hỏi! Này Tỷ-kheo, có phải Thầy hỏi như sau: “Bạch Thế Tôn, thế giới do cái gì hướng dẫn, thế giới do cái gì được diễn tiến, đi đến sự thuần phục của cái gì được khởi lên?”

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Này Tỷ-kheo, thế giới do tâm hướng dẫn. Thế giới do tâm được diễn tiến, đi đến sự thuần phục của tâm được khởi lên.

2. - Lành thay, bạch Thế Tôn.

Tỷ-kheo ấy sau khi hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn dạy, lại hỏi Thế Tôn một câu khác:

- Bạch nghe nhiều, trì pháp. Bạch nghe nhiều, trì pháp, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào, bạch Thế Tôn, là một bậc nghe nhiều, trì pháp?

- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo! Hiền thiện là con đường Thầy đặt vấn đề, hiền thiện là sự biện tài, hiền thiện là câu hỏi! Này Tỷ-kheo, có phải Thầy hỏi như sau: “Bạch nghe nhiều, trì pháp. Bạch nghe nhiều, trì pháp, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào, bạch Thế Tôn, là một bậc nghe nhiều, trì pháp?”

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Nhiều, này Tỷ-kheo, là pháp ta thuyết giảng: Kinh, ứng tụng, Ký thuyết, Kệ tụng, Cảm hứng ngữ, Như thị thuyết, Bốn sanh, Vị tăng hữu, Phương quảng. Này Tỷ-kheo, nếu ai hiểu nghĩa một bài kệ có bốn câu, hiểu pháp và thực hành pháp tùy pháp, người ấy được gọi là vị nghe nhiều, trì pháp.

3. - Lành thay, bạch Thế Tôn.

Tỷ-kheo sau khi hoan hỷ ... lại hỏi thêm câu nữa:

- Bạch có nghe với trí tuệ thể nhập (quyết trạch), bậc có nghe với trí tuệ thể nhập, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến khi nào, bạch Thế Tôn, được gọi là bậc có nghe với trí tuệ thể nhập?

- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo, hiền thiện ... hiền thiện là câu hỏi! Này Tỷ-kheo, có phải Thầy hỏi như sau: “Bạch có nghe với trí tuệ thể nhập (quyết trạch), bậc có nghe với trí tuệ thể nhập, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến khi nào, bạch Thế Tôn, được gọi là bậc có nghe với trí tuệ thể nhập?”

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo được nghe: “Đây là khổ”, thể nhập và thấy ý ấy nghĩa với trí tuệ.

Được nghe: “Đây là khổ tập”, thể nhập và thấy ý nghĩa ấy với trí tuệ. Được nghe: “Đây là khổ diệt”, thể nhập và thấy ý nghĩa ấy với trí tuệ. Được nghe: “Đây là con đường đi đến khổ diệt”, thể nhập và thấy ý nghĩa với trí tuệ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là vị có nghe với trí tuệ thể nhập.

4.- Lành thay, bạch Thế Tôn.

Tỷ-kheo ấy sau khi hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn dạy, lại hỏi Thế Tôn một câu khác:

- Bạch Hiền trí, Đại tuệ. Bạch Hiền trí, Đại tuệ, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào bạch Thế Tôn, được gọi là Bạch Hiền trí, Đại tuệ?

- Lành thay, lành thay, này Tỷ-kheo! Hiền thiện là con đường Thầy đặt vấn đề, hiền thiện là sự biện tài, hiền thiện là câu hỏi! Này Tỷ-kheo, có phải Thầy hỏi như sau: “Bạch Hiền trí, Đại tuệ. Bạch Hiền trí, Đại tuệ, bạch Thế Tôn, được nói đến như vậy. Cho đến như thế nào bạch Thế Tôn, được gọi là Bạch Hiền trí, Đại tuệ?”

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Ở đây, này Tỷ-kheo, Bạc Hiền trí, Đại tuệ, không có nghĩ tự làm hại mình, không có nghĩ tự làm hại người, không có nghĩ tự mình làm hại cả hai, có suy nghĩ điều gì thì suy nghĩ lợi mình, lợi người, lợi cả hai, lợi toàn thể thế giới. Như vậy, này Tỷ-kheo, là Bạc Hiền trí, Đại tuệ.

(VII) (187) Vassakàra

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Ràjagaha (Vương Xá), tại Trúc Lâm, chỗ nuôi dưỡng các con sóc. Rồi Bà-lamôn Vassakàra, một đại thần nước Magadha đi đến Thế Tôn, sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón thăm hỏi. Sau khi nói lên với Thế Tôn những lời chào đón thăm hỏi thân hữu, Bà-la-môn Vassakàra, bậc đại thần nước Magadha bạch Thế Tôn:

- Thưa Tôn giả Gotama, bậc không phải chân nhân có thể biết một người không phải chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”?

- Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải chân nhân có thể biết một người không phải chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”.

2.- Thưa Tôn giả Gotama, bậc không phải chân nhân có thể biết bậc chân nhân là: “Vị này là bậc chân nhân”?

- Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải chân nhân có thể biết một người chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”.

3.- Thưa Tôn giả Gotama, bậc chân nhân có thể biết một bậc chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”?

- Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người chân nhân có thể biết một người phải chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”.

4. - Nhưng thưa Tôn giả Gotama, có trường hợp một người chân nhân biết một người không phải là chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”?

- Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người chân nhân có thể biết một người không phải là chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”.

5. - Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama, thật hy hữu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật khéo là lời nói này của Tôn giả Gotama: “Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải chân nhân có thể biết một người không phải chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”. Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải chân nhân có thể biết một người chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”. Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người chân nhân có thể biết một người phải chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”. Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người chân nhân có thể biết một người không phải là chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”.

6. Một thời, thưa Tôn giả Gotama, hội chúng của Bà-la-môn Todeyya đang nói lên những lời nhiếc mắng người khác như sau: “Ngu si là vua Eleyya, đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đánh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay, đối xử thân thiện. Lại nữa, những tập đoàn này của vua Eleyya là ngu si, như Yamaka, Moggalla, Ugga, Nàvindaki, Gandhabba, Aggivessa. Những người này đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đánh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay, đối xử thân thiện”.

- Này Bà-la-môn, Ông có thấy như thế nào Bà-la-môn Todeyya dẫn dắt chúng bằng cách dắt dẫn này: “Các vị nghĩ thế nào, hiền trí là vua Eleyya? Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, có phải vua Eleyya được xem là vị có minh kiến thù thắng?”

- Thưa vâng, Tôn giả! Hiền trí là vua Eleyya. Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, vua Eleyya được xem là vị có minh kiến thù thắng. Vì rằng Sa-môn Ràmaputta còn hiền trí hơn sự hiền trí, còn có minh kiến thù thắng hơn sự minh kiến thù thắng của vua Eleyya, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích; do vậy vua Eleyya đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmaputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmaputta, tức là đánh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay, đối xử thân thiện.

- Các Tôn giả nghĩ thế nào “Hiền trí là tập đoàn của vua Eleyya, như Yamaka, Moggalla, Ugga, Nàvindaki, Gandhabba, Aggivessa không? Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, có phải tập đoàn của vua Eleyya là những bậc có minh kiến thù thắng?”

- Thưa vâng, Tôn giả! Hiền trí là tập đoàn của vua Eleyya, như Yamaka, Moggalla, Ugga, Nàvindaki, Gandhabba, Aggivessa. Giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề cần được giải thích, tập đoàn của vua Eleyya được xem là

những bậc có minh kiến thù thắng. Vì rằng Sa-môn Ràmapputta được xem còn hiền trí hơn sự hiền trí, còn có minh kiến thù thắng hơn sự minh kiến thù thắng của tập đoàn vua Eleyya, giữa những người có minh kiến giải quyết những vấn đề tranh chấp, giữa những người có minh kiến giải thích những vấn đề cần được giải thích; do vậy tập đoàn của vua Eleyya đã quá hoan hỷ với Sa-môn Ràmapputta, đã làm những cử chỉ hết sức hạ liệt như sau đối với Sa-môn Ràmapputta, tức là đánh lễ, từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay, đối xử thân thiện.

7. - Thật vi diệu thay, thưa Tôn giả Gotama, thật hy hữu thay, thưa Tôn giả Gotama! Thật khéo là lời nói này của Tôn giả Gotama: “Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải bậc chân nhân có thể biết một người không phải chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”. Không có trường hợp này, này Bà-la-môn, không có cơ hội để một người không phải bậc chân nhân có thể biết một người chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”. Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người chân nhân có thể biết một người phải chân nhân: “Vị này là bậc chân nhân”. Có trường hợp, này Bà-la-môn, có cơ hội để một người chân nhân có thể biết một người không phải là chân nhân: “Vị này không phải là bậc chân nhân”.

Thưa Tôn giả Gotama, nay chúng tôi phải đi, chúng tôi có nhiều công việc, có nhiều phận sự phải làm.

- Này Bà-la-môn, Ông hãy làm những gì mà Ông nghĩ là hợp thời.

Rồi Bà-la-môn Vassakàra, một đại thân xứ Magadha, hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn nói, từ chỗ ngồi đứng dậy rồi ra đi.

(VIII) (188) Upaka

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Ràjagaha, tại Gijjhakùta. Rồi Upaka Mandikàputta đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Upaka Mandikàputta bạch Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, con nói như sau, con thấy như sau: “Ai bắt đầu mắng nhiếc người khác và tiếp tục như vậy, người ấy về mọi phương diện không thể bênh vực lập trường của mình, do không thể bênh vực lập trường của mình, người ấy đáng bị quở trách, đáng bị phạm tội”.

- Này Upaka, ai bắt đầu mắng nhiếc người khác và tiếp tục như vậy, người ấy về mọi phương diện không thể bênh vực lập trường của mình, do không thể bênh vực lập trường của mình, người ấy đáng bị quở trách, đáng bị phạm tội! Này Upaka, Ông bắt đầu mắng nhiếc người khác và tiếp tục như vậy, Ông về mọi phương diện không thể bênh vực lập trường của mình, do không thể bênh vực lập trường của mình, Ông đáng bị quở trách, đáng bị phạm tội!

2. - Ví như, bạch Thế Tôn, một người bắt con vật của mình săn với một bầy sập lớn, khi con vật thò đầu ra. Cũng vậy, con bị Thế Tôn bắt với cái bầy sập lớn bằng chữ khi con vừa mới mở miệng (khi con vừa mới thò đầu ra).

- Này Upaka, “Đây là bất thiện”. Ta nêu rõ như vậy với vô lượng câu, với vô lượng chữ, với vô lượng thuyết pháp của Như Lai. “Đây là bất thiện!”, này Upaka, bất thiện này cần phải đoạn tận. Ta nêu rõ như vậy với vô lượng câu, với vô lượng chữ, với vô lượng thuyết pháp của Như Lai. “Đây pháp bất thiện này cần phải đoạn tận”. “Đây là thiện”, này Upaka. Ta nêu rõ như vậy với vô lượng câu, với vô lượng chữ, với vô lượng thuyết pháp của Thế Tôn: “Đây là pháp thiện”. Thiện pháp này cần phải tu tập. Này Upaka, Ta nêu rõ như vậy với vô lượng câu, với vô lượng chữ, với vô lượng thuyết pháp của Thế Tôn: “Đây, pháp thiện này cần phải tu tập”.

3. Rồi Upaka Mandikàputta hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Thế Tôn, thân hữu hướng về phía Ngài, rồi đi đến Ajàtasattu Vedehiputta, vua nước Magadha. Sau khi đến, Upaka tường thuật lại cho Ajàtasattu Vedehiputta, vua nước Magadha nghe tất cả cuộc đàm luận với Thế Tôn. Được nghe nói như vậy, Ajàtasattu Vedehiputta, vua nước Magadha phẫn nộ, không hoan hỷ nói với Upaka Mandikàputta:

- Thật là độc hại, đưa trẻ làm muối này! Thật là lắm mồm, thật là kẻ liều mạng. Nghĩ rằng nó có thể nhiếc mắng Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác. Hãy đi đi, này Upaka! Chớ để Ta thấy Ông nữa!

(IX) (189) Chứng Ngộ

1.- Này các Tỷ-kheo, có bốn pháp này cần phải chứng ngộ. Thế nào là bốn?

Này các Tỷ-kheo, có pháp cần phải chứng ngộ bằng thân; có pháp, này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ bằng niệm; có pháp, này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ bằng mắt; có pháp, này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ bằng trí tuệ.

2. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp cần phải chứng ngộ bằng thân? Tám giải thoát, này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ 1.57001 0 bằng thân.

3. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp cần phải chứng ngộ bằng niệm? Đồi sống trước, này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ bằng niệm.

4. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp cần phải chứng ngộ bằng con mắt? Sanh tử của chúng sanh,

này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ bằng con mắt.

5. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là các pháp cần phải chứng ngộ bằng trí tuệ? Sự đoạn diệt các lậu hoặc, này các Tỷ-kheo, cần phải chứng ngộ bằng trí tuệ.

Này các Tỷ-kheo, có bốn pháp này cần phải chứng ngộ.

(X) (190) Ngày Trai Giới

1. Một thời, Thế Tôn trú ở Sàvatthi, tại Pubbàrama trong lâu đài của mẹ Migàrà. Lúc bấy giờ, Thế Tôn nhân ngày lễ trai giới, đang ngồi có chúng Tỷ-kheo vây quanh. Sau khi nhìn quanh chúng Tỷ-kheo đang im lặng, im lặng, rồi Thế Tôn bảo các Tỷ-kheo:

- Không nói lời phù phiếm, này các Tỷ-kheo, là hội chúng này; không nói lời vô ích, này các Tỷ-kheo, là hội chúng này, thanh tịnh, an lập trên căn bản. Chúng Tỷ-kheo này như vậy, này các Tỷ-kheo, hội chúng này như vậy, này các Tỷ-kheo; hội chúng như vậy khó tìm được ở đời! Chúng Tỷ-kheo này như vậy, này các Tỷ-kheo, hội chúng như vậy, đáng được tôn trọng, đáng được cung kính, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là ruộng phước vô thượng ở đời. Chúng Tỷ-kheo này như vậy, này các Tỷ-kheo, hội chúng này như vậy, này các Tỷ-kheo, hội chúng này như vậy dầu cho ít, được lợi nhiều, còn cho nhiều, lại được lợi nhiều hơn nữa. Chúng Tỷ-kheo này như vậy, này các Tỷ-kheo, hội chúng này như vậy, này các Tỷ-kheo! Hội chúng này như vậy, nếu phải đi một do tuần để được yết kiến cũng nên đi, dầu có phải mang theo trên vai túi đựng đồ ăn. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là chúng Tỷ-kheo này.

2. Có những Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, trong chúng Tỷ-kheo này, sống đạt được địa vị chư Thiên. Có những Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, trong chúng Tỷ-kheo này, sống đạt được địa vị Phạm Thiên. Có những Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, trong chúng Tỷ-kheo này, sống đạt được địa vị Bất động. Có những Tỷ-kheo, này các Tỷ-kheo, trong chúng Tỷ-kheo này, sống đạt được Thánh vị.

3. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sống đạt được địa vị chư Thiên?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ly dục ... chúng và trú Sơ Thiên ... Thiên thứ hai ... Thiên thứ ba ... chúng và trú Thiên thứ tư và an trú. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đạt được địa vị chư Thiên.

4. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sống đạt được địa vị Phạm Thiên?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với tâm cùng khởi với từ - biến mãn một phương và an trú ... với tâm cùng khởi với bi ... với tâm cùng khởi với hỷ ... với tâm cùng khởi với xả, biến mãn một phương và an trú. Cũng vậy phương thứ hai, cũng vậy phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy, cùng khắp thế giới, trên, dưới, bề ngang, hết thủy phương xứ, cùng khắp vô biên thế giới, vị ấy biến mãn với tâm cùng khởi với xả, quảng đại, đại hành, vô biên, không hận, không sân. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo sống đạt được địa vị Phạm Thiên.

5. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo sống đạt được địa vị Bất động?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo sau khi vượt qua các sắc tướng một cách hoàn toàn, sau khi chấm dứt các tướng chướng ngại, sau khi không tác ý các tướng sai biệt, nghĩ rằng: “Hu không là vô biên” chúng đạt và an trú “Không vô biên xứ”. Sau khi vượt qua Không vô biên xứ một cách hoàn toàn, nghĩ rằng: “Thức là vô biên”, chúng đạt và an trú “Thức vô biên xứ”. Sau khi vượt qua Thức vô biên xứ một cách hoàn toàn, nghĩ rằng: “Không có vật gì” chúng đạt và an trú Vô sở hữu xứ. Sau khi vượt qua Vô sở hữu xứ một cách hoàn toàn, chúng đạt và an trú Phi tướng phi phi tướng xứ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo khéo chứng đạt Bất động.

6. - Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo chứng đạt địa vị bậc Thánh?

ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo như thật quán tri: “Đây là khổ” ... “Đây là khổ tập” ... “Đây là Khổ diệt” ... như thật quán tri: “Đây là con Đường đưa đến khổ diệt”. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đạt được địa vị bậc Thánh.